

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **102/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 22/3/2021.

V/v: *Ly hôn*.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Chu Thành Công;**
- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Bùi Bá Huynh;**
Bà Dương Thị Thảo.

- Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Thụ**- Thẩm tra viên;
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên toà: **Bà Lê Thị Thùy Dương**- Kiểm sát viên.

Ngày 22/3/2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 506/2020/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2020, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2021 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2021/QĐST-HPT ngày 01/3/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thanh Huệ, sinh năm 1986 (Có mặt).

Bị đơn: Anh Dương Đình Dinh, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: T8A, dãy A tập thể Tập chí cộng sản, tổ 8, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Thanh Huệ trình bày:

- *Về hôn nhân:* Tôi và anh Dương Đình Dinh đăng ký kết hôn ngày 18/10/2011 tại UBND xã Hoàng Long, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Sau khi kết hôn chúng tôi chung sống hạnh

phúc đến năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không thể hòa hợp, chúng tôi thường xuyên cãi vã vì những chuyện không đâu. Anh Dinh không chăm lo cho vợ con, không có trách nhiệm, cũng không chăm sóc con cái, bỏ mặc tôi và con. Kinh tế gia đình anh cũng không đóng góp, anh Dinh lại hay chơi bời qua đêm, cờ bạc, gái gú. Nhiều lần hết tiền anh về nhà hỏi tôi, không có thì vợ chồng lại xích mích, cãi cọ. Hiện anh Dinh nợ nần nên thường xuyên trốn tránh chui lủi, đi về thất thường. Tôi đã nhiều lần khuyên bảo để anh quay về chăm lo cho gia đình nhưng không có kết quả, anh lại còn to tiếng, nói những lời cay nghiệt, chửi rủa, không tôn trọng tôi. Chúng tôi đã sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay, không ai quan tâm, hỏi han đến ai nữa. Cuộc sống gia đình không có hạnh phúc, mỗi khi vợ chồng gặp nhau là lại bất đồng, cãi cọ. Vì thế, tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Dương Đình Dinh.

- *Về con chung*: Tôi và anh Dinh có 01 con chung là Dương Bảo Anh, sinh ngày 19/4/2013. Hiện con do một mình tôi nuôi dưỡng. Ly hôn tôi xin được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Dinh cấp dưỡng nuôi con. Công việc của tôi là làm kế toán tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Viễn thông Truyền hình. Thu nhập bình quân hàng tháng là 12.000.000 đồng. Về chỗ ở: Căn nhà hiện nay vợ chồng đang ở, anh Dinh có ý kiến là để cho con nên tôi và con sẽ ở tại đó, nếu trường hợp anh Dinh có ý kiến khác, vợ chồng sẽ thương lượng lại. Tôi khẳng định, tôi hoàn toàn đủ khả năng để lo cho cuộc sống của 2 mẹ con. Ngoài ra, tôi còn có gia đình bên ngoại hỗ trợ trong việc chăm sóc đưa đón con đi học cũng như về nơi ăn, ở.

- *Về tài sản chung và công nợ*: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: Anh Dương Đình Dinh đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng anh không đến Tòa làm việc, không cung cấp lời khai. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần đến nơi cư trú của anh Dinh để lấy lời khai nhưng anh thường xuyên vắng nhà.

Tại phiên tòa:

- Chị Lê Thị Thanh Huệ giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Dương Đình Dinh, chị Huệ xin được nuôi dưỡng con chung, không đề nghị giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung, công nợ của vợ chồng.

- Anh Dương Đình Dinh vắng mặt không có lý do.

-Ý kiến của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi xét xử.

Nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án đến nay đã chấp hành các quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự;

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014:

- Chấp nhận đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Lê Thị Thanh Huệ.
- Về con chung: Giao con Dương Bảo Anh cho chị Huệ trực tiếp nuôi dưỡng; Ghi nhận việc chị Huệ không yêu cầu anh Đình cấp dưỡng.
- Về tài sản chung, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị Thanh Huệ khởi kiện xin ly hôn với anh Dương Đình Đình. Hiện anh Đình đang cư trú tại T8A, dãy A tập thể Tập chí cộng sản, tổ 8, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội nên Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị Lê Thị Thanh Huệ và anh Dương Đình Đình kết hôn năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hoàng Long, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, trên cơ sở tự nguyện. Hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Thanh Huệ: Lời khai và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thể hiện, anh Dương Đình Đình là người ham chơi, không chăm lo cho vợ con, vợ chồng có thời gian mâu thuẫn và sống ly thân kéo dài từ năm 2015 đến nay. Quá trình sống ly thân anh chị không có biện pháp gì để cải thiện quan hệ vợ chồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập

hợp lệ nhiều lần đối với anh Dương Đình Dinh, mục đích để Tòa tiến hành hòa giải mâu thuẫn vợ chồng, nhưng anh Dinh không đến Tòa, anh đã tự từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình. Sự vắng mặt của anh Dinh chứng tỏ anh không muốn cố gắng để hàn gắn hạnh phúc gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Dương Đình Dinh và chị Lê Thị Thanh Huệ đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị Huệ xin ly hôn với anh Dinh là phù hợp với thực tế nên cần được chấp nhận.

[4] Xét đề nghị của chị Lê Thị Thanh Huệ được trực tiếp nuôi dưỡng, cháu Dương Bảo Anh, chị không yêu cầu anh Dinh phải cấp dưỡng tiền nuôi con:

[5] Về con chung: Anh Dương Đình Dinh, chị Lê Thị Thanh Huệ có 01 con chung là Dương Bảo Anh, sinh ngày 19 tháng 4 năm 2013;

Về điều kiện thực tế của chị Lê Thị Thanh Huệ, Hội đồng xét xử thấy chị đủ điều kiện để nuôi con; Mặt khác cháu Dương Bảo Anh cũng có nguyện vọng được ở với mẹ, vì vậy cần giao cháu Dương Bảo Anh cho chị Huệ trực tiếp nuôi dưỡng;

Chị Lê Thị Thanh Huệ không yêu cầu anh Dinh phải cấp dưỡng tiền nuôi con, do đó tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con đối với anh Dương Đình Dinh cho đến khi nào chị Huệ có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

[6] Về tài sản chung, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Chị Lê Thị Thanh Huệ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56; Điều 57; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Thanh Huệ đối với anh Dương Đình Dinh. Cho chị Lê Thị Thanh Huệ được ly hôn anh Dương Đình Dinh.

2. Về con chung: Giao cháu Dương Bảo Anh, sinh ngày 19/4/2013 cho chị Lê Thị Thanh Huệ trực tiếp nuôi dưỡng; Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Dương Đình Đình đến khi nào chị Huệ có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Anh Đình được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ và các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa anh Dương Đình Đình và chị Lê Thị Thanh Huệ: Do các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét. Giành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng một vụ án khác nếu có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Lê Thị Thanh Huệ phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo Biên lai số AA/2018/0021019 ngày 25/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị Huệ đã nộp đủ tiền án phí.

5. Án xử công khai sơ thẩm, chị Lê Thị Thanh Huệ có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, anh Dương Đình Đình vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Thành phố HN;
- VKSQ Nam Từ Liêm, VKS Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án DS Q Nam Từ Liêm;
- UBND xã Hoàng Long, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thành Công